

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 21/2019/HC-GĐT

Ngày 09/10/2019

*V/v khởi kiện quyết định xử phạt hành
chính trong lĩnh vực thương mại*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

- Thành phần Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Xuân Lan;

Các Thẩm phán: - Ông Tống Anh Hào;

- Ông Nguyễn Văn Thuân;

- Ông Lê Văn Minh;

- Ông Chu Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tối cao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Dương, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hành chính, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Hộ kinh doanh NB, do bà Đào Ngọc B, sinh năm 1973 là chủ hộ;

Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số X1, đường Y1, phường Z1, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị kiện: Chi cục trưởng Chi cục quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hữu Q – Đội trưởng Đội quản lý thị trường số N, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 08/5/2013, Đội quản lý thị trường số N - Chi cục quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát số 66C-00468 do ông Trần Văn H điều khiển và phát hiện trên xe chở 30.000 kg đường cát trắng.

Ngày 09/5/2013, bà Đào Ngọc B đến Đội quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long để xác nhận là chủ số hàng nêu trên và xuất trình 02 hóa đơn chứng minh về nguồn gốc số đường, cụ thể: Hóa đơn bán hàng số 0026695 ngày 25/01/2013, mua 30.000 kg đường cát trắng của cơ sở HM và Hóa đơn bán hàng số 0005174 ngày 26/4/2013, mua 7.000 kg đường RS – HH A của Công ty cổ phần thương mại TTC. Bà B trình bày sau khi mua 02 loại đường trên, bà pha trộn lại với nhau và đóng thành từng bao có trọng lượng 50kg/bao để bán.

Sau đó, Đội quản lý thị trường số N đã tạm giữ số hàng trên để xác minh làm rõ. Qua xác minh tại Công ty cổ phần Mía đường BT thì Công ty xác định có bán cho bà Châu Thúy H1 của cơ sở ML, địa chỉ ở quận TN, thành phố Cần Thơ loại đường RS1 (bao đỏ). Công ty cổ phần Mía đường BT xác định qua kiểm tra cảm quan cho thấy màu của mẫu trắng hơn, kích cỡ hạt của mẫu nhỏ hơn mẫu đường của Công ty sản xuất. Mẫu đường do Đội quản lý thị trường số N cung cấp không phải là mẫu đường của Công ty cổ phần Mía đường BT sản xuất.

Công ty cổ phần Mía đường HH (huyện DH, tỉnh Long An) xác định Công ty có bán cho Công ty TTC tại thị xã DA, tỉnh Bình Dương loại đường RS HH A. Công ty cổ phần Mía đường HH xác định qua kiểm tra cảm quan cho thấy màu của mẫu trắng hơn, kích cỡ hạt của mẫu nhỏ hơn mẫu đường của Công ty sản xuất. Mẫu đường do Đội quản lý thị trường số N cung cấp không phải là mẫu đường của Công ty cổ phần Mía đường HH sản xuất.

Đội quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long cũng đã lấy mẫu đường trong lô hàng bị tạm giữ để gửi Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 thử nghiệm các chỉ tiêu chất lượng, sau đó đề nghị Hiệp hội Mía đường Việt Nam hỗ trợ so sánh để xác minh rõ số đường cát trắng bị tạm giữ có phải là đường cát trong nước sản xuất hoặc đường cát được pha trộn từ các loại đường trong nước sản xuất hay đây là loại đường cát do nước ngoài sản xuất.

Tại Công văn số 32/2013/CV/HHMD ngày 24/5/2013, Hiệp hội Mía đường Việt Nam cho biết: Căn cứ kết quả Phiếu kiểm nghiệm KT3 - 11249TP3 ngày 17/5/2013 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 3 với mẫu đường do Đội quản lý thị trường gửi phân tích thì đây là đường tinh luyện cao cấp. Nếu là đường được phối trộn từ 02 loại đường của Công ty cổ phần Mía đường BT và của Công ty cổ phần Mía đường HH thì mẫu của lô hàng cũng không phù hợp với chỉ tiêu chất lượng đã phối trộn vì chất lượng đường BT và đường HH đều có các chỉ tiêu hóa lý, chỉ tiêu nhiễm bẩn kém hơn. Hiệp hội Mía đường Việt Nam kết luận: So sánh kết quả phân tích và đối chiếu với mẫu đường của Chi cục quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long gửi thử nghiệm thì mẫu đường thử nghiệm không phải là sản phẩm phối trộn từ đường của 2 nhà máy đường HH và BT như đã khai báo, mà đây là sản phẩm của nước ngoài.

Ngày 28/5/2013, Đội quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long lập Biên bản vi

phạm hành chính số 0160682/BBVPHC đối với hộ Hộ kinh doanh NB do đã có hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu.

Cùng ngày 28/5/2013, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0156483/QĐXPHC đối với Hộ kinh doanh NB (do bà Đào Ngọc B làm chủ) vì có hành vi vi phạm là kinh doanh hàng hóa nhập lậu (đường cát ngoại nhập) có giá trị 423.000.000 đồng (bốn trăm hai mươi ba triệu đồng); hình thức xử phạt chính: phạt tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng); hình thức phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả: tịch thu toàn bộ hàng hóa đã vi phạm là 30.000 kg đường cát nhập lậu.

Ngày 29/8/2013, bà Đào Ngọc B (chủ Hộ kinh doanh NB) khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0156483/QĐXPHC ngày 28/5/2013 của Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2014/HCST ngày 21/10/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đào Ngọc B - Chủ hộ kinh doanh NB khởi kiện đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0156483/QĐXPHC ngày 28/5/2013 của Chi cục trưởng Chi cục quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 29/10/2014, bà Đào Ngọc B có đơn kháng cáo không đồng ý đối với quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 07/2016/HCPT ngày 19/01/2016, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của hộ kinh doanh NB. Sửa bản án hành chính sơ thẩm.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào Ngọc B.

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0156483/QĐXPHC ngày 28/5/2013 của Chi cục trưởng Chi cục quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 04/4/2016, ông Trương Thanh S (đại diện người bị kiện) đề nghị Tòa án nhân dân tối cao xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm nêu trên với lý do bà B cho rằng số đường bị tạm giữ được bà trộn từ 02 loại đường do bà mua của cơ sở HM và TTC nhưng qua kết quả giám định của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 3 và kết luận của Hiệp hội Mía đường Việt Nam thì đường của bà B không phải là sản phẩm phối trộn từ đường của 2 nhà máy đường HH và BT, mà đây là sản phẩm của nước ngoài. Ngoài ra, số đường bị tạm giữ trên xe ô tô có dán nhãn nhỏ ghi ngày sản xuất 22/4/2013 trong khi ngày 26/4/2013 bà B mới mua đường của Công ty TTC là mâu thuẫn.

Tại Quyết định số 35/2019/KN-HC ngày 26/6/2019, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 07/2016/HC-PT ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 07/2016/HC-PT ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2014/HC-ST ngày 21/10/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong suốt quá trình làm việc với Đội quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long, bà B đều khẳng định số đường bị tạm giữ là do bà mua từ cơ sở HM và Công ty TTC.

Cơ sở HM xác nhận mua đường của cơ sở ML rồi xuất bán thẳng cho bà Đào Ngọc B và đường của cơ sở ML là mua từ Nhà máy cổ phần Mía đường BT. Tuy nhiên, tại Công văn số 23CV/MĐBT-KHKD ngày 10/5/2013, Công ty cổ phần Mía đường BT kết luận mẫu đường mà Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long cung cấp không phải là mẫu đường của Công ty sản xuất.

Công ty cổ phần Mía đường HH cho biết Công ty có bán cho Công ty TTC tại thị xã DA, tỉnh Bình Dương loại đường RS HH A. Tuy nhiên, tại Công văn số 71/CV-MĐHH-KD ngày 13/5/2013 của Công ty cổ phần Mía đường HH kết luận mẫu đường do Đội quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long cung cấp không phải là mẫu đường của Công ty sản xuất.

Như vậy, cả hai Công ty đều kết luận loại đường đang bị tạm giữ của bà B không phải là sản phẩm do hai Công ty sản xuất.

[2] Ngày 17/5/2013, Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng Z có Phiếu kết quả thử nghiệm số KT3-11249TP3 đưa ra các chỉ tiêu về lý hóa của mẫu đường mà Đội quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long thu giữ của bà B. Ngày 22/4/2015, Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng Z có Phiếu kết quả thử nghiệm số KT3-11249TP3 thay thế Phiếu kết quả thử nghiệm số KT3-11249TP3 ngày 17/5/2013 nêu trên (chỉ thay đổi mục Mô tả mẫu theo yêu cầu của Đội quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long, giữ nguyên các kết quả thử nghiệm về chỉ tiêu lý hóa của mẫu đường).

Căn cứ kết quả Phiếu kết quả thử nghiệm KT3-11249TP3 ngày 17/5/2013 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng Z với mẫu đường do Đội quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long gửi phân tích, ngày 24/5/2013, Hiệp hội Mía đường Việt Nam có Công văn số 32/2013/CV/HHMĐ xác định là đường tinh

luyện cao cấp và không phải là đường được phối trộn từ 02 loại đường của Công ty cổ phần Mía đường BT và Công ty cổ phần Mía đường HH vì chất lượng đường BT và đường HH đều có các chỉ tiêu hóa lý, chỉ tiêu nhiễm bẩn kém hơn mẫu đường thu giữ. Hiệp hội Mía đường Việt Nam kết luận mẫu đường trên không phải là sản phẩm phối trộn từ đường của 02 nhà máy đường HH và BT, mà là sản phẩm của nước ngoài.

[3] Trong quá trình làm việc với Đội quản lý thị trường số N tỉnh Vĩnh Long, bà B xuất trình 02 hóa đơn mua hàng của cơ sở HM và TTC (Hóa đơn số 0026695 ngày 25/01/2013 của cơ sở HM và Hóa đơn số 0005174 ngày 26/4/2013 của Công ty TTC) để chứng minh nguồn gốc của số đường bị tạm giữ. Theo Hóa đơn bán hàng số 0005174 ngày 26/4/2013 của Công ty cổ phần thương mại TTC thì hộ kinh doanh NB mua đường nguyên liệu của Công ty TTC ngày 26/4/2013. Tuy nhiên, tại Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ngày 13/5/2013 lại thể hiện số đường cát chưa rõ chủng loại có dán nhãn đường của cơ sở NB, trên nhãn ghi ngày sản xuất là 22/4/2013. Như vậy, ngày của hóa đơn bán hàng mua đường đầu vào của hộ kinh doanh NB (ngày 26/4) lại sau ngày sản xuất ghi trên nhãn (ngày 22/4) là mâu thuẫn, không phù hợp về mặt thời gian.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà B có xuất trình hóa đơn mua hàng của Công ty TTC ngày 18/4/2013 để chứng minh cho số đường bị tạm giữ là mua của Công ty TTC là trước ngày cơ sở kinh doanh của bà B đóng bao thành phẩm. Tuy nhiên, việc bà B xuất trình hóa đơn tại phiên tòa phúc thẩm cũng không đủ căn cứ để xác định hóa đơn ngày 18/4/2013 có phải là hóa đơn mà bà B mua lô đường bị tạm giữ nêu trên hay không. Đồng thời, theo kết luận của Công ty cổ phần Mía đường HH thì mẫu đường thu giữ của bà B không phải là sản phẩm của Công ty. Do đó, việc bà B xuất trình hóa đơn ngày 18/4/2013 tại phiên tòa phúc thẩm cũng không có giá trị chứng minh số đường thu giữ của bà B là đường được pha trộn từ đường của Công ty Mía đường BT và HH.

[4] Từ những căn cứ trên, có cơ sở để khẳng định số đường mà Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long thu giữ của hộ kinh doanh NB là đường nhập lậu và hộ kinh doanh NB có hành vi kinh doanh đường nhập lậu. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0156483/QĐXPHC ngày 28/5/2013 của Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long xử phạt hộ kinh doanh NB số tiền 15.000.000 đồng và tịch thu toàn bộ 30.000kg đường là đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Đào Ngọc B là có căn cứ. Tòa án cấp phúc thẩm nhận định chưa đủ căn cứ để xác định hộ kinh doanh NB có hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu, từ đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào Ngọc B và hủy Quyết định xử phạt hành chính nêu trên của Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Long là không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do vậy, cần hủy toàn bộ bản án hành chính phúc thẩm và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2014/HC-ST ngày 21/10/2014 của Tòa án

nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 271, khoản 2 Điều 272, Điều 273 Luật tố tụng hành chính;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 35/2019/KN-HC ngày 26/6/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 07/2016/HC-PT ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 07/2016/HC-PT ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2014/HC-ST ngày 21/10/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long về vụ án khiếu kiện quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực thương mại.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- TANDCC tại TP Hồ Chí Minh (02 bản kèm HSVA);
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu VIII, HSVA (02 bản), THS.

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Xuân Lan
(Đã ký)**